

Số: 486 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 15 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy may Đông Sơn
tại xã Đông Tiến, huyện Đông Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 999/2015/QĐ-UBND ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định về thực hiện trình tự thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 111/SKHĐT-KTĐN ngày 12/01/2017 (kèm theo ý kiến tham gia của Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Đông Sơn); đề nghị của Công ty TNHH Thiệu Đô tại Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư ngày 19/12/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương địa điểm đầu tư dự án Nhà máy may Đông Sơn với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Chủ đầu tư: Công ty TNHH Thiệu Đô; địa chỉ: Xã Thiệu Đô, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Hình thức đầu tư: Đầu tư trong nước.

3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư nhà máy may xuất khẩu, kinh doanh thương mại, khách sạn, nhà hàng, góp phần đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ trên địa bàn huyện Đông Sơn và khu vực lân cận, tạo việc làm cho người lao động và tăng thu ngân sách của địa phương.

4. Địa điểm xây dựng: Xã Đông Tiến, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

5. Quy mô, công suất nhà máy:

- Giai đoạn 1: Xây dựng nhà xưởng sản xuất (diện tích xây dựng khoảng 8.504m^2); nhà xe công nhân (1.760m^2); nhà ăn ca (1.740m^2); trạm biến áp (25m^2); trạm bơm cứu hỏa (56m^2); nhà nồi hơi + nén khí (300m^2); kho vải vụn (100m^2); bể nước ngầm (160m^2); bể xử lý nước thải (120m^2); bể nước mưa (120m^2). Công suất thiết kế: 8 triệu sản phẩm sơ mi cắt/năm.

- Giai đoạn 2: Xây dựng nhà xưởng sản xuất (diện tích xây dựng khoảng 7.834m^2); nhà kho (2.976m^2); nhà xe công nhân (1.276m^2); nhà vệ sinh công nhân (180m^2). Công suất thiết kế: 8 triệu sản phẩm sơ mi cắt/năm.

- Giai đoạn 3 diện tích: Xây dựng nhà xưởng sản xuất (diện tích xây dựng khoảng 7.834m^2); nhà kho (1.440m^2); nhà ăn ca (1.740m^2); nhà điều hành 02 tầng (450m^2); nhà xe công nhân (2.200m^2); nhà vệ sinh công nhân (180m^2). Công suất thiết kế: 7,2 triệu sản phẩm sơ mi cắt/năm.

Xây dựng khu kinh doanh dịch vụ (14.230m^2); nhà xe siêu thị (320m^2); khách sạn 3 tầng (1.500m^2); nhà hàng (2.400m^2); siêu thị (1.920m^2); nhà xe khách sạn + nhà hàng (480m^2).

6. Diện tích đất dự kiến sử dụng: Khoảng 9,9ha.

7. Phạm vi, ranh giới khu đất:

- Phạm vi của khu đất được xác định tại tờ bản đồ số 11, bản đồ địa chính xã Đông Tiến, tỷ lệ 1/2000, đo vẽ năm 2012.

- Ranh giới cụ thể như sau:

+ Phía Đông: Giáp đất sản xuất nông nghiệp (đất lúa);

+ Phía Tây: Giáp đất ở và đất sản xuất nông nghiệp (đất lúa);

+ Phía Nam: Giáp đường Quốc lộ 45;

+ Phía Bắc: Giáp đất sản xuất nông nghiệp.

8. Các yêu cầu về quy hoạch, môi trường:

- Tuân thủ các chỉ tiêu quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Thực hiện các biện pháp để giảm thiểu tác động đến môi trường trong quá trình thi công dự án và chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

9. Tổng vốn đầu tư của dự án: Khoảng 276,7 tỷ đồng.

10. Nguồn vốn: Vốn tự có và các nguồn huy động hợp pháp khác.

11. Thời gian hoạt động và tiến độ dự án:

- Thời gian hoạt động của dự án: 50 năm.

- Tiến độ thực hiện dự án:

+ Giai đoạn 1: Khởi công xây dựng, quý I/2017; hoàn thành đi vào sử dụng, quý IV/2017.

+ Giai đoạn 2: Khởi công xây dựng, quý III/2018; hoàn thành đi vào sử dụng, quý IV/2019.

+ Giai đoạn 3: Khởi công xây dựng, quý III/2020; hoàn thành đi vào sử dụng, quý IV/2021.

12. Phương án quản lý, vận hành dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý và vận hành dự án theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư có trách nhiệm hoàn thành hồ sơ, thủ tục xin chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa; hồ sơ, thủ tục về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, sử dụng đất và thực hiện việc ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án theo quy định.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Chủ đầu tư lập hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và nộp tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định của pháp luật hiện hành; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh thông qua việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa theo quy định.

3. Giao UBND huyện Đông Sơn cập nhật khu đất thực hiện dự án vào điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Đông Sơn đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất năm 2017, trình duyệt theo quy định.

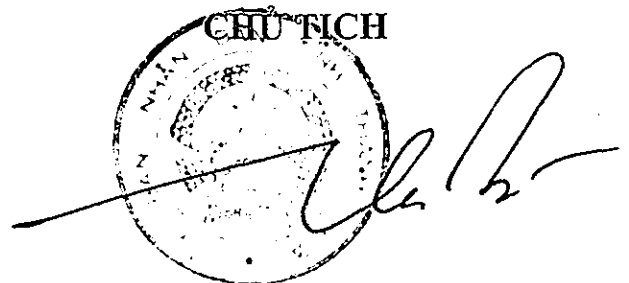
4. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; UBND huyện Đông Sơn và các đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn, giải quyết kịp thời những công việc có liên quan đến dự án đầu tư xây dựng Nhà máy may Đông Sơn theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong thời gian 180 ngày kể từ ngày ký, nếu Chủ đầu tư không hoàn thành thủ tục về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, sử dụng đất theo quy định thì Quyết định này không còn giá trị pháp lý, Chủ đầu tư không được bồi thường, hỗ trợ bất kỳ các khoản kinh phí đã đầu tư, chi phí liên quan đến dự án.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; UBND huyện Đông Sơn, Công ty TNHH Thiệu Đô và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Sở Công Thương;
- Lưu: VT, THKH.



Nguyễn Đình Xứng